



HCMUTE

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

INFO UTE LIBRARY

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC

CHÍNH SÁCH THUẾ TAX POLICY

(Ngành Logistics và quản trị chuỗi cung ứng - Chương trình đào tạo đại học 132TC)



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

-----**-----

INFO UTE LIBRARY



ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC
CHÍNH SÁCH THUẾ

TAX POLICY

(Ngành Logistics và quản trị chuỗi cung ứng - CTĐT đại học 132TC)

HCMUTE.EDU.VN – THÁNG 11 NĂM 2019

MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU	4
GIỚI THIỆU CÁC DỊCH VỤ UTE Library	7
GIỚI THIỆU CÁC CƠ SỞ DỮ LIỆU TRỰC TUYẾN	10
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC	11
GIỚI THIỆU CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO	22



LỜI NÓI ĐẦU

Việt Nam đang trong quá trình hội nhập mạnh mẽ và ngày càng sâu rộng với kinh tế thế giới, thị trường nhanh chóng được mở cửa tự do, tạo cơ hội cho thương mại và dịch vụ phát triển. Ngành Logistic hỗ trợ cho việc phân phối hàng hóa nhanh chóng, chính xác, hiệu quả và cũng chính là yếu tố quan trọng tác động mạnh vào sự phát triển của nền kinh tế nước nhà.

Tại Việt Nam, đặc biệt là ở thành phố Hồ Chí Minh, nhu cầu về nhân lực ngành Logistic hiện nay rất cao nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển của các doanh nghiệp. Người học ngành Quản trị Logistic có thể làm việc ở nhiều doanh nghiệp Logistic hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh vận tải, dịch vụ giao nhận hàng hóa, dịch vụ đóng gói hàng hóa, dịch vụ khai báo Hải quan,... Hiện nay, các doanh nghiệp cung ứng dịch vụ Logistic, kể cả doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài luôn tìm kiếm nhân lực chuyên ngành Logistic có trình độ chuyên môn giỏi và sẵn sàng trả mức lương cao tương xứng.

Tại trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp. Hồ Chí Minh, sinh viên theo học ngành “Logistics và quản trị chuỗi cung ứng” sẽ được đào tạo, có kiến thức kinh tế cơ bản, kiến thức cơ sở và chuyên ngành về Logistics, có khả năng phân tích, đánh giá các nghiệp vụ kinh tế, các hoạt động kinh tế trong lĩnh vực Logistics, ứng dụng các phần mềm phục vụ hoạt động Logistics và tổ chức bộ máy kinh doanh dịch vụ Logistics cho doanh nghiệp, kỹ năng giao tiếp trong môi trường kinh doanh; kỹ năng làm việc nhóm và quản lý nhóm hiệu quả; phong cách làm việc chuyên nghiệp, có đạo đức trách nhiệm nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu phát triển nghề nghiệp và xã hội.

Sinh viên tốt nghiệp có kiến thức, kỹ năng và năng lực làm việc:

- Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Logistics có thể đảm nhiệm công việc tại các công ty kinh doanh dịch vụ Logistics hoặc làm việc tại bộ phận Logistics của các doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thương mại ở các lĩnh vực với vị trí nhân viên hoặc quản lý.

- Trang bị kiến thức nền tảng về khoa học cơ bản, khoa học kinh tế và quản trị.

- Phát triển năng lực khám phá tri thức, giải quyết vấn đề trong hoạt động kinh doanh, tư duy hệ thống, có tầm nhìn, hình thành phẩm chất cá nhân và nghề nghiệp.

- Là công dân toàn cầu, có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm hiệu quả.

- Phát triển kỹ năng hình thành ý tưởng, thiết kế sổ sách, triển khai và quản lý các phần mềm phục vụ hoạt động Logistics.

Để đáp ứng nhu cầu tìm kiếm và sử dụng tài liệu học tập các môn học chuyên ngành “*Logistics và quản trị chuỗi cung ứng*” của sinh viên. Thư viện Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh đã biên soạn tài liệu thông tin về đề cương chi tiết môn học nhằm cung cấp cho sinh viên có thể nghiên cứu, tìm hiểu, học tập về các môn học chuyên ngành.

Tài liệu thông tin về đề cương chi tiết môn học ngành “*Logistics và quản trị chuỗi cung ứng*” nhằm hướng dẫn tìm kiếm và sử dụng tài liệu học tập các môn học chuyên ngành “*Logistics và quản trị chuỗi cung ứng*” sẽ mang đến cho sinh viên nắm được phương pháp học nhanh nhất và đạt hiệu quả.

Mặc dù chúng tôi đã cố gắng, song việc biên soạn tài liệu chắc chắn không tránh khỏi thiếu sót, rất mong nhận được những ý kiến đóng góp từ phía người sử dụng để lần biên soạn sau được hoàn chỉnh hơn.

Thư viện ĐHSPKT TP.HCM

028.389 69 920

thuvien@hcmute.edu.vn

thuvienspkt@hcmute.edu.vn

facebook.com/hcmute.lib

GIỚI THIỆU CÁC DỊCH VỤ UTE LIBRARY

Đồng hành cùng độc giả trên con đường chinh phục tri thức

Nơi cung cấp nguồn lực thông tin khoa học kỹ thuật và giáo dục phục vụ cho nhu cầu đào tạo của Nhà trường.

Cung cấp thông tin

- ✓ Nội dung phong phú
- ✓ Đa dạng loại hình
- ✓ Cập nhật thường xuyên

Hình thức phục vụ

- ✓ Đọc tại chỗ
- ✓ Mượn về nhà
- ✓ Khai thác tài nguyên số 24/24
- ✓ Các dịch vụ học tập trực tuyến

Các loại hình dịch vụ

1. Phục vụ trực tiếp tại thư viện: được hướng dẫn tận tình với hệ thống phòng đọc & Giáo trình mở, có thể tìm đọc tài liệu dạng giấy, CD-ROM, CSDL trực tuyến,...
2. Hỗ trợ công tác biên soạn xuất bản giáo trình và tài liệu học tập, kỹ yếu hội thảo (phục vụ hoạt động NCKH, chương trình đào tạo 150 tín chỉ, bổ sung hồ sơ xét các chức danh khoa học,...).
3. Thiết kế website phục vụ hoạt động học tập, nghiên cứu khoa học, hội thảo: Xây dựng template chung, Thiết lập các trang con (sub pages), Cấp quyền và chuyển giao quyền quản trị trang con.
4. Xuất bản kỷ yếu hội thảo: Tư vấn, thiết kế, dàn trang, Thiết kế các hình ảnh, nhãn hiệu liên quan đến hội nghị (logo hội nghị, banner, poster...), Đăng ký và xin giấy phép xuất bản kỷ yếu, Giám sát các tài liệu liên quan đến chương trình như thư, thông tin hội nghị, tài liệu tham khảo,...
5. Xây dựng các sản phẩm phục vụ hội thảo và các hoạt động học tập: CD-ROM chương trình và kỷ yếu, Ứng dụng tự chạy giới thiệu tài liệu, ghi đĩa CD- ROM, DVD, USB,...
6. Cung cấp thông tin theo yêu cầu (danh mục tài liệu, tài liệu chuyên ngành, kết quả nghiên cứu khoa học, tiêu chuẩn, phát minh sáng chế...).
7. Mô tả, tạo và chọn danh mục “Tài liệu tham khảo” cho luận văn, luận án, đề tài nghiên cứu khoa học theo chuẩn quốc tế.
8. Chuyển đổi tài liệu (từ tài liệu dạng giấy sang file PDF, từ file PDF sang file Word).
9. Cung cấp các thiết bị hỗ trợ cho việc học tập và nghiên cứu,...
10. Hỗ trợ, tư vấn và phối hợp với Thư viện các trường trong việc phát triển các sản phẩm đặc thù của từng đơn vị.

Với nhiều hình thức phục vụ phong phú, thuận tiện cho người học NGUỒN TÀI NGUYÊN THÔNG TIN

- CSDL Giáo trình và Tài liệu học tập
- CSDL Luận văn, Luận án
- CSDL các bài báo khoa học (các bài báo nghiên cứu của học viên theo chương trình đào tạo sau đại học được đăng trên các tạp chí chuyên ngành)
- CSDL Sách tham khảo Việt văn
- CSDL Sách tham khảo Ngoại văn

Địa chỉ liên hệ:

Thư viện Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp. Hồ Chí Minh,
Số 1-3 Võ Văn Ngân, Phường Linh Chiểu, Quận Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (+84 028) 3896 9920, 3721223 (nội bộ 8223)

Email: thuvienspkt@hcmute.edu.vn

<http://thuvien.hcmute.edu.vn>

<http://thuvienso.hcmute.edu.vn>

GIỚI THIỆU CÁC WEBSITE PHÁT HÀNH UTE EBOOK

“UTE EBOOK” là những tác phẩm chỉ có thể dùng các công cụ điện tử như máy vi tính, máy trợ giúp kỹ thuật số cá nhân (thiết bị đọc, máy tính bảng và điện thoại thông minh như iPhone, iPad, Samsung Galaxy, HTC Tablet,...) để xem, đọc, và truyền tải.

“UTE EBOOK” là hệ thống phân phối sách điện tử, cung cấp đến người dùng các nội dung sách, giáo trình, truyện, tạp chí, tài liệu, chuyên đề và các thể loại văn bản đọc, audio khác trên di động, thông qua các kênh website, wapsite và client giúp khách hàng có thể cập nhật thông tin kiến thức mọi lúc mọi nơi.

Số	Tên đơn vị phát hành	Website	Truy cập nhanh kho giáo trình
1	Nhà Xuất Bản Tổng Hợp Thành Phố Hồ Chí Minh	https://sachweb.com	https://bit.ly/2LSRzXU
2	Công Ty Cổ Phần Tin Học Lạc Việt	http://sachbaovn.vn	https://bit.ly/2Zx8YZn
3	Công Ty TNHH Sách Điện Tử Trẻ (YBOOK)	http://ybook.vn/	https://bit.ly/2GHF21Q
4	Công Ty Cổ Phần	https://read.alezaa.c	https://goo.gl/4MM7

	Dịch Vụ Trực Tuyến VINAPO	<u>om</u>	<u>RM</u>
5	Công Ty Cổ Phàn Thương Mại Dịch Vụ Mê Kông COM	http://reader.vinabook.com	https://goo.gl/i6Qpb1
6	Thư viện Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. HCM	http://thuvien.hcmute.edu.vn/	http://thuvien.hcmute.edu.vn/

DỊCH VỤ HỖ TRỢ XUẤT BẢN ĐIỆN TỬ:
**Sách chuyên khảo, giáo trình, sách tham khảo, sách hướng dẫn, tài
liệu phục vụ đào tạo, Kỷ yếu hội thảo, tạp san, tạp chí**

Nhằm hỗ trợ Quý Thư viện các Trường Đại học, Cao đẳng về việc xuất bản giáo trình, tài liệu học tập điện tử nội sinh,...đạt chất lượng cao phục vụ hoạt động đào tạo, giảng dạy; Thư viện Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh giới thiệu đến Quý Thư viện các Trường Đại học, Cao đẳng về “Chương trình hỗ trợ xuất bản điện tử: *Sách chuyên khảo, giáo trình, sách tham khảo, sách hướng dẫn, tài liệu phục vụ đào tạo, Kỷ yếu hội thảo, tạp san, tạp chí*”.

1. Cơ sở xây dựng chương trình:

Căn cứ theo công văn Số: 4301/BGDDT-GDTX ngày 20 tháng 9 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng và phát triển tài nguyên giáo dục mở tại website: <https://itrithuc.vn>

2. Thời gian triển khai chương trình hỗ trợ

- Giai đoạn 05 năm (Từ ngày 01/10/2019 đến hết ngày 01/10/2024)

3. Tổ chức chương trình

- Thư viện Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh.

4. Đơn vị công bố phổ biến xuất bản phẩm điện tử

- Thư viện Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh & Các đơn vị liên kết.
- website: <http://thuvien.hcmute.edu.vn>
- website: <https://itrithuc.vn>
- website: <http://www.stinet.gov.vn>
- website: <https://sachweb.com>
- website các đơn vị liên kết.

5. Cấu trúc của xuất bản điện tử giáo trình, tài liệu học tập nội sinh

Xuất bản điện tử giáo trình, tài liệu học tập nội sinh có cấu trúc như sau:

- Trang bìa.
- Trang bìa phụ.

- Lời nói đầu: Trình bày đối tượng sử dụng, mục đích yêu cầu khi sử dụng, cấu trúc nội dung, điểm mới của giáo trình, hướng dẫn cách sử dụng, phân công nhiệm vụ của tác giả biên soạn.
- Mục lục.
- Danh mục các từ viết tắt (nếu có).
- Danh mục hình (nếu có)..
- Danh mục bảng biểu (nếu có)..
- Nội dung chính: Trình bày các chương, mục, tiểu mục và nội dung chi tiết của từng chương, mục, tiểu mục, nội dung thảo luận xêmina, câu hỏi ôn tập, bài tập, các nhiệm vụ tự học và tài liệu học tập từng chương.
- Phụ lục (nếu có).
- Tài liệu tham khảo.

6. Để biết thêm thông tin chi tiết Quý Thầy/Cô liên hệ

- Thư viện Trường Đại Học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh.
- Số 1-3 Võ Văn Ngân, Phường Linh Chiểu, Quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh.
- Email: luatvt@hcmute.edu.vn; thuvienspkt@hcmute.edu.vn
- Điện thoại: 08.38969920 hoặc 0909836920; 0906836920 (ThS. Vũ Trọng Luật)

Xin trân trọng giới thiệu đến Quý Thầy/Cô!

GIỚI THIỆU CÁC CƠ SỞ DỮ LIỆU TRỰC TUYẾN TÌM KIẾM VÀ SỬ DỤNG HIỆU QUẢ

Thư viện ĐH SPKT TP. HCM
<http://thuvien.hcmute.edu.vn>
thuvien@hcmute.edu.vn
028.38969920

Nhằm tăng cường năng lực nghiên cứu của tập thể giảng viên và sinh viên của nhà trường, từng bước nâng cao chất lượng đào tạo và nâng vị thế của trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh lên tầm cao mới, xứng đáng là một trong những trường đại học hàng đầu của khu vực, nhà trường đã tiến hành mua quyền sử dụng tài khoản truy cập các cơ sở dữ liệu trực tuyến để giảng viên và sinh viên của trường khai thác. Việc khai thác các tư liệu điện tử, các CSDL trực tuyến sẽ góp phần tạo thêm nhiều cơ hội tiếp cận với các kho tư liệu học thuật và nghiên cứu có giá trị cao và được phổ biến trên toàn thế giới.

Để triển khai sử dụng và khai thác các cơ sở dữ liệu trực tuyến đạt hiệu quả, Thư viện xin thông báo đến Quý Thầy Cô & Các Bạn Sinh viên về nội dung triển khai và sử dụng CSDL như sau:

Thông tin triển khai sử dụng:

- Truy cập Web, không giới hạn số lượng người sử dụng, hỗ trợ việc truy cập cho 25.000 sinh viên và gần 1.000 giảng viên, cán bộ viên chức của nhà trường.

- **Dịa chỉ truy cập:** <http://cSDL.hcmute.edu.vn/>
- Sử dụng email do nhà trường cấp để tạo tài khoản đăng ký theo địa chỉ email của cán bộ ...@hcmute.edu.vn
theo địa chỉ email của sinh viên ...@student.hcmute.edu.vn
- Hình thức truy cập: Theo IP đăng kí của nhà trường.
- **Lưu ý:** Việc khai thác các CSDL được nhà xuất bản xác minh người dùng với nhiều lớp bảo mật qua dài địa chỉ IP và username/password, quý thầy cô và bạn đọc chỉ có thể khai thác các CSDL này trên hệ thống máy tính được kết nối mạng trong trường.

Thông tin hỗ trợ kỹ thuật:

Trong quá trình sử dụng, quý thầy cô và bạn đọc cần hỗ trợ kỹ thuật xin vui lòng liên hệ:

Cô Trần Thị Ngọc Ý, Số ĐT 0919888975,
email: ytn@hcmute.edu.vn

Thư viện trân trọng thông báo đến Quý Thầy Cô và Các Bạn Sinh viên biết để sử dụng và khai thác các cơ sở dữ liệu trực tuyến đạt hiệu quả.

Trân trọng!

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC

CHÍNH SÁCH THUẾ

TAX POLICY

Môn học Chính sách thuế cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản liên quan tới lý thuyết về thuế, các đặc trưng, tính chất, chức năng của thuế, các yếu tố cấu thành nên một sắc thuế; giúp sinh viên hiểu, áp dụng tính toán được và lập được tờ khai một số loại thuế phải nộp trong doanh nghiệp như Thuế xuất nhập khẩu, Thuế tiêu thụ đặc biệt, Thuế giá trị gia tăng, Thuế thu nhập doanh nghiệp, Thuế thu nhập cá nhân.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT
TP. HỒ CHÍ MINH
KHOA KINH TẾ

Ngành đào tạo: Logistics và QTCCU
Trình độ đào tạo: Đại học
Chương trình đào tạo: Logistics và QTCCU

Đề cương chi tiết môn học

1. Tên môn học: CHÍNH SÁCH THUẾ

Mã môn học: TAPO 330407

2. Tên Tiếng Anh: TAX POLICY

3. Số tín chỉ: 3 tín chỉ (2/1/6) (2 tín chỉ lý thuyết, 1 tín chỉ thực hành)

Phân bổ thời gian: 15 tuần (2 tiết lý thuyết + 1 tiết thực hành + 6 tiết tự học/ tuần)

4. Các giảng viên phụ trách môn học:

1/ GV phụ trách chính:

2/ Danh sách giảng viên cùng GD:

5. Điều kiện tham gia học tập môn học

Môn học tiên quyết: Nguyên lý kế toán

Môn học trước: Không

6. Mô tả môn học (Course Description)

Học phần Chính sách thuế cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản liên quan tới lý thuyết về thuế, các đặc trưng, tính chất, chức năng của thuế, các yếu tố cấu thành nên một sắc thuế; giúp sinh viên hiểu, áp dụng tính toán được và lập được tờ khai một số loại thuế phải nộp trong

doanh nghiệp như Thuế xuất nhập khẩu, Thuế tiêu thụ đặc biệt, Thuế giá trị gia tăng, Thuế thu nhập doanh nghiệp, Thuế thu nhập cá nhân.

7. Mục tiêu môn học (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Môn học này trang bị cho sinh viên:)	Chuẩn đầu ra CTĐT	Trình độ năng lực
G1	Hiểu được lý luận về thuế, chính sách pháp luật thuế hiện hành và tính toán được các loại thuế xuất nhập khẩu, tiêu thụ đặc biệt, giá trị gia tăng, thu nhập doanh nghiệp và thu nhập cá nhân, định hướng cải cách thuế trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế;	1.2 1.3	2 3
G2	Khả năng giải thích, phân tích và lập luận giải quyết các vấn đề liên quan lĩnh vực thuế phát sinh trong doanh nghiệp cũng như trong các tình huống kinh tế thực tế. Có thái độ ứng xử đúng theo đạo đức nghề nghiệp của ngành nghề; Có thói quen cập nhật kiến thức thuộc lĩnh vực thuế nói riêng và chuyên ngành nói chung.	2.1 2.3 2.5	4 3 3
G3	Kỹ năng làm việc nhóm hiệu quả, giao tiếp dưới nhiều hình thức. Đọc hiểu và sử dụng được các thuật ngữ tiếng Anh chuyên ngành về lĩnh vực thuế.	3.1 3.2 3.3	3 3 3

* là mức độ cao nhất mà CDR môn học đạt được. Ví dụ như TĐNL của CDR môn học G4.1 là 2 và G4.2 là 3 cung cấp cho CDR CTĐT 4.1 là 3. Giá trị này dùng để ráp vào Ma trận tương quan và Lộ trình phát triển năng lực người học.

8. Chuẩn đầu ra của môn học

Chuẩn đầu ra MH	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	Chuẩn đầu ra CDIO	Trình độ năng lực
G1	G1.1 Trình bày được khái niệm và nguồn gốc ra đời của thuế Hiểu được các đặc trưng cơ bản và tính chất của thuế Phân loại được các yếu tố cấu thành nên một sắc thuế và mô tả được từng yếu tố.	1.2	2
	G1.2 Áp dụng quy định về các sắc thuế để tính toán và kê khai được một số loại thuế mà doanh nghiệp phải nộp như thuế xuất nhập khẩu, tiêu thụ đặc biệt, giá trị gia tăng, thu nhập doanh nghiệp và thu nhập cá nhân.	1.3	3
G2	G2.1 Phân tích, đánh giá và giải quyết được các tình huống thực tế về các sắc thuế phải nộp trong một doanh nghiệp theo quy định hiện hành.	2.1	4
	G2.2 Tự tìm kiếm tài liệu, tự nghiên cứu và trình bày các nội dung liên quan đến pháp luật về	2.3	3

		thuế, trên cơ sở đó tự giải quyết được các tình huống thực tế phát sinh trong doanh nghiệp. Có thói quen cập nhật kiến thức thuộc lĩnh vực thuế nói riêng và chuyên ngành nói chung.		
	G2.3	Tuân thủ, áp dụng các quy định về tính toán và quy định về kê khai các loại thuế hiện hành trong doanh nghiệp	2.5	3
G3	G3.1	Làm việc trong các nhóm để thảo luận và giải quyết các vấn đề liên quan đến chính sách thuế.	3.1 3.2	3 3
	G3.2	Đọc hiểu và sử dụng được các thuật ngữ tiếng Anh chuyên ngành về lĩnh vực thuế.	3.3	3

9. Đạo đức khoa học:

Sinh viên phải tham dự tối thiểu 80% số tiết giảng theo quy định của nhà Trường, làm đầy đủ bài tập về nhà và bài tập trên lớp được giao, không được sao chép, tham gia tích cực vào các hoạt động nhóm, giao tiếp trên lớp, tuân thủ nội quy lớp học.

10. Nội dung chi tiết môn học:

Tuần	Nội dung	Chuẩn đầu ra môn học	Trình độ năng lực	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
1	<i>Chương 1: Tổng quan về Thuế</i>				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3)	G1.1 G3.1	2 3	Đàm thoại, thảo luận nhóm	Trắc nghiệm, trả lời câu hỏi ngắn, phiếu chấm điểm nhóm
	Nội Dung (ND) GD trên lớp 1.1. Khái niệm thuế 1.2. Nguồn gốc của thuế 1.3 Bản chất, đặc trưng 1.4 Chức năng cơ bản của thuế 1.5 Các yếu tố cấu thành nên 1 sắc thuế + Giải các bài tập trên lớp				
2	<i>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6)</i> Làm bài tập trắc nghiệm về các vấn đề cơ bản của thuế Đọc hiểu một số tài liệu tiếng Anh về thuế	G2.2 G3.2	3 3		
2	<i>Chương 2: Thuế Xuất nhập khẩu (XNK)</i>				

	<p>A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3)</p> <p>Nội Dung (ND) GD trên lớp</p> <p>2.1 Khái niệm và tính chất thuế xuất nhập khẩu</p> <p>2.2 Đối tượng chịu thuế XNK</p> <p>2.3 Đối tượng không chịu thuế XNK</p> <p>2.4 Phương pháp tính thuế XNK:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giải các bài tập trên lớp + Bài tập nhóm trên lớp 	G1.2 G3.1	3 3	Đàm thoại, nêu vấn đề, thảo luận nhóm,	Trắc nghiệm, trả lời câu hỏi ngắn, phiếu chấm điểm nhóm
	<p>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6)</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đối tượng hoàn thuế nhập khẩu + Làm bài tập trắc nghiệm lý thuyết thuế XNK 	G2.2 G3.2	3 3		
3	<p>Chương 2: Thuế xuất nhập khẩu (tt)</p> <p>A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3)</p> <p>Nội dung GD lý thuyết:</p> <p>2.5 Phương pháp tính thuế XNK (tt)</p> <ul style="list-style-type: none"> + Làm trắc nghiệm lý thuyết và bài tập + Bài tập thực hành tính thuế XNK 	G1.2 G2.1 G2.2	3 4 3	Đàm thoại, Nêu và giải quyết vấn đề, thảo luận nhóm	Trắc nghiệm, bài tập tình huống, báo cáo
	<p>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6)</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tìm hiểu văn bản hải quan liên quan đến các thuật ngữ trong XNK + Đọc hiểu một số tài liệu tiếng Anh 	G2.2 G3.2	3 3		
4	<p>Chương 3: Thuế Tiêu thụ đặc biệt (TTĐB)</p> <p>A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3)</p> <p>Nội dung GD lý thuyết:</p> <p>3.1 Khái niệm và đặc điểm:</p> <p>3.2 Đối tượng chịu thuế TTĐB:</p> <p>3.3 Đối tượng không chịu thuế TTĐB:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Làm trắc nghiệm lý thuyết và bài tập + Bài tập tính thuế TTĐB 	G1.2 G2.1 G3.2	3 4 3	Đàm thoại, Nêu và giải quyết vấn đề,	Trắc nghiệm, bài tập tình huống, báo cáo

	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) + Tìm hiểu văn bản liên quan đến thuế TTĐB do GV cung cấp + Đọc hiểu một số tài liệu tiếng Anh	G2.2 G3.2	3 3		
4	Chương 3: Thuế Tiêu thụ đặc biệt (TTĐB)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: 3.1 Khái niệm và đặc điểm: 3.2 Đối tượng chịu thuế TTĐB: 3.3 Đối tượng không chịu thuế TTĐB: + Làm trắc nghiệm lý thuyết và bài tập + Bài tập tính thuế TTĐB	G1.2 G2.1	3 4	Đàm thoại, Nêu và giải quyết vấn đề,	Trắc nghiệm, bài tập tình huống, báo cáo
5	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) + Tìm hiểu văn bản liên quan đến thuế TTĐB do GV cung cấp + Đọc hiểu một số tài liệu tiếng Anh	G2.2 G3.2	3 3		
	Chương 3: Thuế Tiêu thụ đặc biệt (tt)				
5	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: 3.4 Phương pháp tính thuế: 3.5 Khấu trừ và hoàn thuế TTĐB: + Làm trắc nghiệm lý thuyết và bài tập + Bài tập tính thuế TTĐB	G1.2 G2.1 G2.3	3 4 3	Đàm thoại, Nêu và giải quyết vấn đề, thảo luận nhóm	Trắc nghiệm, bài tập tình huống, báo cáo nhóm
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) + Làm bài tập thuế TTĐB + Đọc hiểu một số tài liệu tiếng Anh	G2.2 G3.2	3 3		
6	Chương 4: Thuế Giá trị gia tăng (GTGT)				

	<p>A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3)</p> <p>Nội dung GD lý thuyết:</p> <ul style="list-style-type: none"> 3.1 Khái niệm và đặc điểm: 3.2 Đối tượng chịu thuế GTGT: 3.3 Đối tượng không chịu thuế GTGT: 3.4 Thuế suất thuế GTGT <ul style="list-style-type: none"> + Làm trắc nghiệm lý thuyết + Bài tập tính thuế GTGT <p>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6)</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tìm hiểu văn bản liên quan đến thuế GTGT do GV cung cấp, làm bài tập lý thuyết + Đọc hiểu một số tài liệu tiếng Anh 	G1.2 G2.1 G2.2	3 4 3	Đàm thoại, Nêu và giải quyết vấn đề,	Trắc nghiệm, bài tập tình huống, báo cáo
7	Chương 4: Thuế GTGT (tt)				
	<p>A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3)</p> <p>Nội dung GD lý thuyết:</p> <ul style="list-style-type: none"> 3.5 Phương pháp tính thuế GTGT 3.6 Giá tính thuế <ul style="list-style-type: none"> + Làm trắc nghiệm lý thuyết và bài tập + Bài tập tình huống + Bài tập tính thuế GTGT <p>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6)</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tìm hiểu văn bản liên quan đến thuế GTGT do GV cung cấp, làm bài tập tình huống, trắc nghiệm + Đọc hiểu một số tài liệu tiếng Anh 	G1.2 G2.1 G2.3	3 4 3	Đàm thoại, Nêu và giải quyết vấn đề, thảo luận nhóm	Trắc nghiệm, bài tập tình huống, báo cáo
8	Chương 4: Thuế GTGT (tt)				
	<p>A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3)</p> <p>Nội dung GD lý thuyết:</p> <ul style="list-style-type: none"> 3.8 Kê khai thuế GTGT <ul style="list-style-type: none"> - Làm bài tập tính toán thuế GTGT - Thực hành kê khai thuế GTGT 	G1.2 G2.1 G2.3	3 4 3	Đàm thoại, Nêu và giải quyết vấn đề, thảo luận nhóm	Trắc nghiệm, bài tập tình huống, báo cáo

	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) + Tìm hiểu văn bản liên quan đến thuế GTGT do GV cung cấp, tìm hiểu quy định hoàn thuế GTGT + Đọc hiểu một số tài liệu tiếng Anh	G2.2 G3.2	3 3		
9	Chương 5: Thuế Thu nhập doanh nghiệp				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: 3.1 Khái niệm và đặc điểm: 3.2 Đối tượng chịu thuế TNDN 3.3 Đối tượng nộp thuế 3.4 Thuế suất thuế TNDN 3.5 Kỳ tính thuế TNDN 3.6 Công thức tính thuế: + Làm trắc nghiệm lý thuyết và bài tập + Bài tập tính thuế TNDN	G1.2 G2.1 G2.2	3 4 3	Đàm thoại, Nêu và giải quyết vấn đề, thảo luận nhóm	Trắc nghiệm, bài tập tình huống, báo cáo
10	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) + Tìm hiểu văn bản liên quan đến thuế TNDN do GV cung cấp, quy định về ưu đãi thuế + Đọc hiểu một số tài liệu tiếng Anh	G2.2 G3.2	3 3		
	Chương 5: Thuế TNDN (tt)				
10	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: 3.8: Chi phí được trừ và không được trừ 3.9: Thu nhập được miễn thuế 3.10: Giảm thuế + Làm trắc nghiệm lý thuyết và bài tập + Bài tập tính thuế TNDN	G1.2 G2.1	3 4	Đàm thoại, Nêu và giải quyết vấn đề, thảo luận nhóm	Trắc nghiệm, bài tập tình huống, báo cáo
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) + Tìm hiểu văn bản liên quan đến thuế TNDN do GV cung cấp, quy định về kê khai thuế TNDN + Đọc hiểu một số tài liệu	G2.2 G3.2	3 3		

	tiếng Anh				
11	<i>Chương 5: Thuế TNDN (tt)</i>				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: 3.11 Thực hành tính toán và kê khai thuế TNDN + Bài tập tình huống + Thực hành	G1.2 G2.3	3 3	Đàm thoại, Nêu và giải quyết vấn đề, làm việc nhóm	Trắc nghiệm, bài tập tình huống, báo cáo
12	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) + Tìm hiểu văn bản liên quan đến thuế TNDN do GV cung cấp + Kê khai thuế GTGT và TNDN trên chứng từ	G2.2 G3.2	3 3		
	<i>Chương 6: Thuế Thu nhập cá nhân (TNCN)</i>				
13	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: 3.1 Khái niệm và đặc điểm: 3.2 Đối tượng chịu thuế TNCN: 3.3 Đối tượng miễn thuế: 3.4 Các khoản giảm trừ + Làm trắc nghiệm lý thuyết và bài tập + Câu hỏi, bài tập tình huống	G1.2 G2.1	3 4	Đàm thoại, Nêu và giải quyết vấn đề,	Trắc nghiệm, bài tập tình huống, báo cáo
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) + Tìm hiểu văn bản liên quan đến thuế TNCN do GV cung cấp + Đọc hiểu một số tài liệu tiếng Anh	G2.2 G3.2	3 3		
13	<i>Chương 6: Thuế Thu nhập cá nhân (tt)</i>				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: 3.5 Phương pháp tính thuế đối với cá nhân cư trú 3.6 Phương pháp tính thuế đối với cá nhân không cư trú: + Làm trắc nghiệm lý thuyết	G1.2 G2.1	3 4	Đàm thoại, Nêu và giải quyết vấn đề,	Trắc nghiệm, bài tập tình huống, báo cáo

	và bài tập + Bài tập tính thuế TNCN				
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) + Mã số thuế, Hồ sơ giảm trừ gia cảnh, đăng ký và kê khai thuế TNCN + Đọc hiểu một số tài liệu tiếng Anh	G2.2 G3.2	3 3		
14	Chương 6: Thuế Thu nhập cá nhân (tt) A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: 3.7 Kê khai thuế TNCN 3.8 Thực hành tính toán và kê khai + Làm trắc nghiệm lý thuyết và bài tập + Bài tập tính thuế TNCN, kê khai thuế	G1.2 G2.1 G2.2	3 4 3	Đàm thoại, Nêu và giải quyết vấn đề,	Trắc nghiệm, bài tập tình huống, báo cáo
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) + Tìm hiểu văn bản liên quan đến thuế TNCN do GV cung cấp + Đọc hiểu một số tài liệu tiếng Anh	G2.2 G3.2	3 3		
15	ÔN TẬP THI HỌC KỲ A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: Hệ thống lại lý thuyết Giải đáp thắc mắc Giải bài tập	G1.2 G2.1 G2.2	3 4 3	Nêu và giải quyết vấn đề, thảo luận nhóm	
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) Ôn tập thi học kỳ	G1.2 G2.1 G2.2 G3.2	3 4 3 3		

** Khoa tham khảo văn bản hướng dẫn để xác định phương pháp giảng dạy và phương pháp đánh giá giúp đạt được trình độ năng lực mong muốn.

11. Đánh giá kết quả học tập:

- Thang điểm: **10**

- Kế hoạch kiểm tra như sau:

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Chuẩn đầu ra đánh giá	Trình độ năng lực	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Tỉ lệ (%)
Bài tập							35%
BT#1	Trắc nghiệm tổng quan về thuế, Tính toán thuế xuất nhập khẩu phải nộp	Tuần 3	G1.1 G1.2	2 3	Trắc nghiệm, bài tập tính toán	Bài tập nhỏ trên lớp	5
BT#2	Kiểm tra chương 1,2,3: Tính toán thuế XNK, TTĐB phải nộp	Tuần 6	G1.2 G2.1	3 4	Trắc nghiệm, bài tập tính toán	Bài tập nhỏ trên lớp	10
BT#3	Kiểm tra chương 4: thuế GTGT	Tuần 9	G1.2 G2.1 G2.2	3 4 3	Trắc nghiệm, bài tập tính toán	Bài tập trên lớp	10
BT#3	Kiểm tra chương 5: thuế TNDN	Tuần 13	G1.2 G2.1 G2.2	3 4 3	Trắc nghiệm, bài tập tính toán	Bài tập trên lớp	10
Tiêu luận - Báo cáo							...
TL#1	Nộp tiêu luận thuế GTGT	Tuần 10	G2.1 G2.2 G3.1 G3.2	4 3 3 3	Tiêu luận, phản biện	Phiếu đánh giá	15
Thi cuối kỳ							50
	- Nội dung bao quát tất cả các chuẩn đầu ra quan trọng của môn học. - Thời gian làm bài 60-90 phút.		G1.2 G2.1 G2.2 G3.1 G3.2			Thi trắc nghiệm + Bài tập	

12. Tài liệu học tập

- Sách, giáo trình chính:

- + Bài giảng môn Thuế của giảng viên
- + Tổng cục Thuế, “Kê khai, quyết toán thuế 2017 và chính sách thuế mới sửa đổi, bổ sung”, NXB Tài chính, 2018
- Sách (TLTK) tham khảo:
 - + Hệ thống văn bản pháp luật về thuế và các văn bản liên quan.
 - + “Chính sách Thuế và những quy định về công tác quản lý kê toán trong các loại hình doanh nghiệp”, NXB Kinh tế, 2017
 - + “Câu hỏi và bài tập môn thuế”, Học viện tài chính, NXB Tài chính, 2013

13. Ngày phê duyệt lần đầu:

14. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

15. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Lần 1: Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: ngày <người cập nhật ký tháng năm và ghi rõ họ tên)

Tổ trưởng Bộ môn:

GIỚI THIỆU CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Ngành Quản lý công nghiệp (7510601D, 7510601C)

Có kiến thức tổng quát và chuyên sâu về các lĩnh vực liên quan đến quản lý công nghiệp, quản trị kinh doanh; Có khả năng phân tích, giải quyết các vấn đề về sản xuất kinh doanh; Có khả năng thực hiện điều tra nghiên cứu và thử nghiệm các giải pháp trong sản xuất kinh doanh; Thành thạo kỹ năng chuyên môn góp phần vào hiệu quả hoạt động kinh doanh.

Sinh viên được học các môn liên quan đến sản xuất: quản trị sản xuất, quản trị chất lượng, quản trị công nghệ, quản trị dự án công nghiệp, quản trị chiến lược; các môn liên quan đến thương mại: quản trị marketing, quản trị ngoại thương, quản trị bán hàng, Anh văn thương mại, thương mại điện tử, hệ thống thông tin quản lý, quản trị tài chính...

Ngành quản lý công nghiệp có sự kết hợp những kiến thức giữa các khối ngành Kinh tế gắn liền với quá trình sản xuất, SV ra trường có thể vận dụng ngay kiến thức đã học vào thực tiễn mà không cần phải đào tạo lại; Chương trình đào tạo luôn cập nhật và tham khảo chương trình tiên tiến từ nước ngoài.

Sinh viên ra trường có thể làm việc tốt tại các phòng sản xuất, kinh doanh, marketing, nhân sự, kế hoạch ở tất cả các loại hình công ty với vai trò là người thực hiện trực tiếp hoặc điều hành và quản lý.

Chương trình đào tạo có tính kế thừa tạo điều kiện cho người học tiếp tục nâng cao trình độ (thạc sĩ, tiến sĩ).

Được đào tạo tại khoa Kinh tế và khoa Đào tạo Chất lượng cao.

2. Ngành Logistic và Quản lý chuỗi cung ứng (7510605D)

Việt Nam đang trong quá trình hội nhập mạnh mẽ và ngày càng sâu rộng với kinh tế thế giới, thị trường nhanh chóng được mở cửa tự do, tạo cơ hội cho thương mại và dịch vụ phát triển. Ngành Logistic hỗ trợ cho việc phân phối hàng hóa nhanh chóng, chính xác, hiệu quả và cũng chính là yếu tố quan trọng tác động mạnh vào sự phát triển của nền kinh tế nước nhà.

Tại Việt Nam, đặc biệt là ở thành phố Hồ Chí Minh, nhu cầu về nhân lực ngành Logistic hiện nay rất cao nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển của các doanh nghiệp. Người học ngành Quản trị Logistic có thể làm việc ở nhiều doanh nghiệp Logistic hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh vận tải, dịch vụ giao nhận hàng hóa, dịch vụ đóng gói hàng hóa,

dịch vụ khai báo Hải quan,... Hiện nay, các doanh nghiệp cung ứng dịch vụ Logistic, kể cả doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài luôn tìm kiếm nhân lực chuyên ngành Logistic có trình độ chuyên môn giỏi và sẵn sàng trả mức lương cao tương xứng.

Thực hiện phương châm “Đào tạo theo nhu cầu xã hội”, khoa Kinh tế - Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp. Hồ Chí Minh, triển khai chương trình đào tạo ngành Khai thác vận tải (chuyên ngành Quản trị Logistic) theo hướng cung cấp cho xã hội đội ngũ nhân lực giỏi chuyên môn, giàu kỹ năng, có tinh thần trách nhiệm cao và đạo đức nghề nghiệp tốt.

Được đào tạo tại khoa Kinh tế.

3. Ngành Thương mại điện tử (7340122D)

Sinh viên được trang bị kiến thức về khoa học cơ bản, khoa học kinh tế và quản trị; kiến thức tổng quát và chuyên sâu về các lĩnh vực liên quan đến thương mại điện tử; vận dụng công nghệ thông tin để thực hiện, phân tích các vấn đề về sản xuất kinh doanh; thành thạo các kỹ năng tin học, ngoại ngữ, giao tiếp, làm việc nhóm và lãnh đạo trong kinh doanh.

Các môn liên quan đến công nghệ thông tin: Mạng máy tính (Computer Network); Hệ cơ sở dữ liệu (Database Systems); Phân tích và thiết kế hệ thống; Phương pháp lập trình; Thiết kế WEB; Bảo mật cơ sở dữ liệu,...; Các môn liên quan đến thương mại: Marketing điện tử; Quản trị ngoại thương; Anh văn thương mại; Thương mại điện tử; Thanh toán điện tử; Hệ thống thông tin quản lý; Quản trị tài chính,...

Ngành Thương mại điện tử kết hợp kiến thức giữa Công nghệ thông tin với Kinh tế. Chương trình đào tạo cập nhật và tham khảo chương trình tiên tiến từ nước ngoài; Chương trình được soạn thảo theo hướng tiếp cận CDIO (Conceive – Hình thành ý tưởng; Design – Thiết kế; Implement – Triển khai và Operate – Vận hành); Hiện nay chỉ có ít trường đang đào tạo ngành Thương mại điện tử bậc đại học.

Tốt nghiệp, sinh viên làm việc tại tại các phòng kinh doanh, marketing, xuất nhập khẩu, thanh toán quốc tế, ở tất cả các loại hình công ty với vai trò là người thực hiện trực tiếp hoặc điều hành và quản lý; Nhu cầu tuyển dụng của ngành Thương mại điện tử trong tương lai rất lớn khi các hoạt động kinh doanh truyền thống được thay thế bằng thương mại điện tử.

Chương trình đào tạo có tính kế thừa và liên thông luôn tạo điều kiện cho người học học tập suốt đời, học cao học và nghiên cứu sinh

trong nước và nước ngoài; Người học có thể trở thành nhà quản lý sản xuất và lãnh đạo sau này.

Được đào tạo tại khoa Kinh tế và khoa Đào tạo Chất lượng cao.

4. Ngành Kế toán (7340301D, 7340301C)

Có kiến thức tổng quát và chuyên sâu về các lĩnh vực liên quan đến kế toán, tài chính, thuế, kiểm toán, ngân hàng; có khả năng lập các sổ sách và báo cáo kế toán, thuế; có khả năng phân tích, giải quyết các vấn đề về kế toán, tài chính, thuế, kiểm toán, ngân hàng...

Ngành kế toán đang đào tạo tại trường có tính ứng dụng cao, SV được học tập trên cơ sở dữ liệu phong phú và các tình huống thực tế, SV ra trường có thể vận dụng ngay kiến thức đã học vào thực tiễn; chương trình đào tạo luôn cập nhật xu hướng mới của ngành kế toán và tham khảo chương trình tiên tiến từ nước ngoài; chương trình được soạn thảo theo hướng tiếp cận CDIO.

Sinh viên ra trường có thể làm việc ngay tại các công ty, ngân hàng, tổ chức kinh tế - xã hội với vai trò: kế toán, kiểm toán, chuyên viên thuế, ngân hàng,... với vị trí là người thực hiện trực tiếp hoặc điều hành và quản lý.

Chương trình đào tạo có tính kế thừa tạo điều kiện cho người học học lên cao học và nghiên cứu sinh trong nước và nước ngoài; người học có thể trở thành các chuyên gia về lĩnh vực kế toán, thuế và kiểm toán sau này.

Được đào tạo tại khoa Kinh tế và khoa Đào tạo Chất lượng cao.



ISBN: 978-604-73-2175-9

A standard linear barcode representing the ISBN number 978-604-73-2175-9.

9 786047 321759